

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án “Xây dựng hệ thống quản lý điều hành thông minh
tại Bộ Tài nguyên và Môi trường”**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 27 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1083/QĐ-BTNMT ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Xây dựng hệ thống quản lý điều hành thông minh tại Bộ Tài nguyên và Môi trường”;

Căn cứ Quyết định số 1876/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường tại Tờ trình số 19/TTr-CNTT ngày 25 tháng 8 năm 2023 về việc phê duyệt dự án “Xây dựng hệ thống quản lý điều hành thông minh tại Bộ Tài nguyên và Môi trường” kèm theo hồ sơ liên quan;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án “Xây dựng hệ thống quản lý điều hành thông minh tại Bộ Tài nguyên và Môi trường”, với nội dung chủ yếu như sau:

- Tên dự án: Xây dựng hệ thống quản lý điều hành thông minh tại Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Chủ đầu tư: Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường

3. Tổ chức tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Trung tâm Kiểm định sản phẩm công nghệ thông tin, thuộc Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường.

4. Mục tiêu đầu tư:

4.1. Mục tiêu tổng quát:

Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành; ứng dụng các công nghệ mới của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu số được kết nối, chia sẻ, trao đổi theo thời gian thực nhằm đẩy nhanh phát triển Chính phủ điện tử, thực hiện mục tiêu chuyển đổi số quốc gia.

4.2. Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng hệ thống quản lý điều hành thông minh phục vụ giám sát, điều hành, tổng hợp nhiều hoạt động quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên cơ sở kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tiến tới hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ việc thu thập, tổng hợp, phân tích dữ liệu, hỗ trợ việc ra quyết định của Lãnh đạo Bộ theo thời gian thực.

- Tạo lập không gian làm việc điện tử tập trung, thống nhất, thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tác nghiệp trên nền tảng công nghệ số, nâng cao hiệu công việc.

5. Quy mô và nội dung đầu tư:

5.1. Đầu tư, trang bị phòng điều hành trung tâm tại trụ sở Bộ Tài nguyên và Môi trường, số 10 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Đầu tư mua sắm các trang thiết bị lắp đặt cho phòng điều hành trung tâm tại trụ sở Bộ Tài nguyên và Môi trường đảm bảo phòng điều hành hoạt động hiệu quả, ổn định đáp ứng được nhu cầu chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5.2. Xây dựng hệ thống quản lý điều hành thông minh tại Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Xây dựng hệ thống điều hành trung tâm: Phần mềm quản trị tập trung; Phần mềm quản lý, giám sát, đo lường chất lượng phục vụ chỉ đạo điều hành; Xây dựng các bộ chỉ số phục vụ giám sát, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo và các cán bộ làm giám sát điều hành các cấp.

- Xây dựng hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu: Phần mềm quản trị kho dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành; Xây dựng kho dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành; Phần mềm phân tích báo chí.

- Xây dựng phần mềm trực quan hóa số liệu.

5.3. Kết nối, cung cấp thông tin cho hệ thống quản lý điều hành thông minh

Xây dựng hệ thống cung cấp thông tin cho hệ thống quản lý điều hành thông minh của Bộ Tài nguyên và Môi trường, kết nối liên thông với Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Trung tâm chỉ đạo, điều hành của các bộ, ngành, địa phương...

6. Địa điểm đầu tư:

Trụ sở cơ quan Bộ Tài nguyên và Môi trường, số 10 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

7. Thiết kế cơ sở: Theo nội dung thiết kế cơ sở đã được Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 33/BC-CDS ngày 25 tháng 8 năm 2023.

a. Giải pháp thiết kế cơ sở cần tuân thủ:

- Giải pháp Phá dỡ vách ngăn, nâng trần thạch cao nhằm mở rộng diện tích, không gian phòng điều hành trung tâm; lắp đặt các thiết bị nội thất, các thiết bị phục vụ chỉ đạo điều hành.

- Giải pháp công nghệ, thiết kế cơ sở của hệ thống quản lý điều hành thông minh tại Bộ Tài nguyên và Môi trường phải tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử ngành Tài nguyên và môi trường (Phiên bản 2.0); Các yêu cầu về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật do Cơ quan có thẩm quyền ban hành; tuân thủ theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông về mô hình tổng thể, yêu cầu chức năng, tính năng của Trung tâm giám sát, điều hành thông minh cấp bộ.

- Giải pháp công nghệ, thiết kế cơ sở xây dựng các dịch vụ dữ liệu cung cấp thông tin dữ liệu cho Hệ thống quản lý điều hành thông minh từ các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý điều hành trong Bộ Tài nguyên và Môi trường; hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các lĩnh vực trong Bộ Tài nguyên và Môi trường; hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương; hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu Quốc gia; Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b. Giải pháp thiết kế cơ sở cho phép chủ đầu tư được thay đổi trong bước thiết kế tiếp theo:

- Đối với trang thiết bị phần cứng, phần mềm thương mại: Các yêu cầu về tính năng kỹ thuật có thể được thay đổi bảo đảm hiện đại hơn, tính năng kỹ thuật tốt hơn nhưng không thay đổi về chi phí tổng mức đầu tư.

- Đối với phần mềm nội bộ: có thể thay đổi một số chức năng, giao dịch của chức năng trong bước thiết kế tiếp theo trên cơ sở rà soát, đánh giá các chức năng theo nguyên tắc các phần mềm vẫn đảm bảo mục tiêu, yêu cầu đặt ra đồng thời nâng cao hiệu quả trong sử dụng.

- Đối với kho dữ liệu: có thể thay đổi khối lượng dữ liệu cần nhập để đảm bảo đầy đủ, sẵn sàng dữ liệu cho hệ thống quản lý điều hành thông minh của Bộ.

8. Tổng mức đầu tư của dự án: 40.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng*).

Trong đó:

- Chi phí thiết bị	34.408.816.000	đồng.
- Chi phí quản lý dự án	676.766.000	đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư	1.888.359.000	đồng.
- Chi phí khác	1.026.059.000	đồng.
- Chi phí dự phòng	2.000.000.000	đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

9. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến phân bổ nguồn vốn theo tiến độ:

- Nguồn vốn: Vốn đầu tư công thuộc nguồn ngân sách trung ương.

- Phân bổ nguồn vốn theo tiến độ:

+ Năm 2021: 200 triệu đồng vốn chuẩn bị đầu tư.

+ Năm 2023 - 2024: 39.800 triệu đồng vốn thực hiện Dự án.

10. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý Dự án.

11. Thời gian thực hiện dự án: 2023-2024.

12. Đơn vị tiếp nhận và quản lý vận hành, khai thác sản phẩm của Dự án: Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường và Văn phòng Bộ như trong Phần VII, Báo cáo nghiên cứu khả thi kèm theo Tờ trình số 19/TTr-CNTT ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường có trách nhiệm:

- Phối hợp với Văn phòng Bộ xây dựng danh mục, khối lượng chi tiết các thiết bị phòng điều hành trung tâm trong quá trình tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế chi tiết và dự toán hạng mục đầu tư theo quy mô đầu tư tại mục 5.1, Điều 1, Quyết định này.

- Chủ trì, lấy ý kiến của các Vụ trực thuộc Bộ, Tổng cục Khí tượng Thủy văn, các Cục quản lý chuyên ngành, Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế chi tiết và dự toán đảm bảo mục tiêu Dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; Mua sắm thiết bị theo tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả; Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Bộ trưởng về nội dung và dự toán, hiệu quả, tính bền vững của Dự án, mối liên kết giữa Dự án và các dự án ngành công nghệ thông tin trong kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và các dự án khác có liên quan của Bộ Tài nguyên và Môi trường, đảm bảo có sự kế thừa, không chồng chéo, trùng lặp, tránh lãng phí; tổ chức lựa chọn đơn vị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, không để thất thoát lãng phí.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Đảng Quốc Khánh (để báo cáo);
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, KHTC, LHa.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quý Kiên

Phụ lục. TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-BTNMT ngày.....tháng.....năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Giá trị
I	CHI PHÍ THIẾT BỊ	34.408.816.000
1	Đầu tư, trang bị phòng điều hành trung tâm tại trụ sở Bộ Tài nguyên và Môi trường	6.632.119.000
2	Xây dựng hệ thống quản lý điều hành thông minh tại Bộ Tài nguyên và Môi trường	24.078.859.000
2.1	<i>Xây dựng hệ thống điều hành trung tâm</i>	4.828.862.000
2.1.1	Phần mềm quản trị tập trung	392.000.000
2.1.2	Phần mềm quản lý, giám sát, đo lường chất lượng phục vụ chỉ đạo điều hành.	5.220.861.000
-	Xây dựng các bộ chỉ số phục vụ giám sát, chỉ đạo, điều hành cho lãnh đạo và các cán bộ giám sát điều hành các cấp	1.846.366.000
-	Phần mềm quản lý, giám sát, đo lường chất lượng phục vụ chỉ đạo điều hành.	3.374.495.000
2.2	<i>Xây dựng hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu</i>	13.481.720.000
2.2.1	Phần mềm quản trị kho dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành	3.862.142.000
2.2.2	Xây dựng kho dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành	7.299.514.000
2.2.3	Phần mềm phân tích báo chí	2.320.064.000
2.3	<i>Xây dựng phần mềm trực quan hóa số liệu</i>	5.768.278.000
3	Kết nối, cung cấp thông tin cho hệ thống quản lý điều hành thông minh	3.697.838.000
	Xây dựng hệ thống cung cấp thông tin cho hệ thống quản lý điều hành thông minh kết nối liên thông với Trung tâm điều hành thông minh của Chính phủ, bộ, ngành, địa phương.	3.697.838.000
II	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	676.766.000
1	Chi phí quản lý dự án giai đoạn chuẩn bị đầu tư	20.000.000
2	Chi phí quản lý dự án giai đoạn thực hiện đầu tư và kết thúc đầu tư	656.766.000
III	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ	1.888.359.000
1	Chi phí khảo sát phục vụ lập dự án	16.000.000
2	Chi phí lập dự án đầu tư	164.000.000
3	Chi phí thiết kế chi tiết và dự toán	960.573.000
4	Chi phí thẩm tra thiết kế chi tiết	20.867.000
5	Chi phí thẩm tra dự toán	17.207.000
6	Chi phí lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	101.739.000

TT	Nội dung	Giá trị
7	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu	36.364.000
8	Chi phí giám sát thi công	571.608.000
IV	CHI PHÍ KHÁC	1.026.059.000
1	Chi phí kiểm toán	143.896.000
2	Phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	40.612.000
3	Xây dựng quy chế khai thác, vận hành hệ thống	211.797.000
4	Kiểm thử phần mềm nội bộ	339.753.000
5	Đánh giá an toàn thông tin cho hệ thống IOC trước khi đưa vào vận hành	200.000.000
8	Chi phí thẩm định giá trang thiết bị, phần mềm thương mại	90.000.000
V	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	2.000.000.000
	TỔNG CỘNG	40.000.000.000